

QUYẾT ĐỊNH
Điều chỉnh định mức chi quản lý
hành chính Nhà nước, Đảng, đoàn thể

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 16/12/2002;

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/06/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 151/2006/QĐ-TTg ngày 29/6/2006 của Thủ tướng Chính phủ ban hành định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách Nhà nước năm 2007;

Căn cứ Thông tư số 59/2003/TT-BTC ngày 23/06/2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06/06/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 21/2006/NQ-HĐND ngày 08/12/2006 của Hội đồng nhân dân tỉnh về định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2007, thời kỳ ổn định 2007 – 2010;

Căn cứ Nghị quyết số 05/2009/NQ-HĐND ngày 31/7/2009 của Hội đồng nhân dân tỉnh về điều chỉnh định mức phân bổ chi quản lý hành chính Nhà nước, Đảng, đoàn thể tại Nghị quyết số 21/2006/NQ-HĐND ngày 08/12/2006;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 1064/TTr-STC ngày 04/8/2009,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh định mức chi quản lý hành chính Nhà nước, Đảng, đoàn thể như sau:

1. Định mức cho khối tỉnh:

- a. Đối với đơn vị có dưới 20 biên chế: 54.000.000 đồng/biên chế/năm.
- b. Đối với đơn vị có từ 20 biên chế trở lên: 53.000.000 đồng/biên chế/năm.

2. Định mức cho khối huyện, thị xã:

- a. Đối với đơn vị có dưới 20 biên chế: 49.000.000 đồng/biên chế/năm.
- b. Đối với đơn vị có từ 20 biên chế trở lên: 48.000.000 đồng/biên chế/năm.

Điều 2. Định mức trên được áp dụng kể từ ngày 01/01/2010.

Điều 3. Các tiêu chí khác vẫn tiếp tục thực hiện theo quy định về định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2007, thời kỳ ổn định 2007 – 2010.

Điều 4. Các ông/bà Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở, ban, ngành, Kho bạc Nhà nước tỉnh Bình Phước; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- VPCP, Bộ TC;
- Cục KTVB (Bộ TP);
- TTTU, TT.HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh, các hội, đoàn thể tỉnh;
- Các Ban Tỉnh ủy; các Ban HĐND tỉnh;
- Huyện, Thị ủy, UBND các huyện, thị xã;
- Như điều 4;
- LĐVP, CV: Các phòng;
- TTCB tỉnh, Website tỉnh Bình Phước;
- Lưu VT(L91-09stc).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH



Trương Tấn Thiệu